TRAO ĐỔI

MỘT SỐ CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA DỊCH THUẬT

Nguyễn Minh Chính*

Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN
B7Bis Bách Khoa , Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 23 tháng 7 năm 2021
Chỉnh sửa ngày 11 tháng 10 năm 2021; Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 1 năm 2022

Tóm tắt: Dịch là chuyển tải một thông điệp từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. Vì vậy, dịch luôn bao hàm các chức năng của ngôn ngữ. Ngoài các chức năng của ngôn ngữ như giao tiếp, chuyển tải thông điệp, v.v., dịch còn có các chức năng mang tính giáo dục, xã hội. Bài viết này sẽ giới thiệu và phân tích các chức năng mà chúng tôi cho rằng đó là đặc trưng nổi bật nhất của dịch thuật. Việc phân tích các chức năng cơ bản của dịch thuật cho thấy dịch thuật không chỉ là chuyển một thông điệp từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác mà nó còn có vai trò quan trọng trong dạy / học ngoại ngữ cũng như phát triển ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, lịch sử, khoa học, v.v.

Từ khóa: dịch thuật, chức năng của dịch thuật

1. Đặt vấn đề

Mô hình chức năng cơ bản của ngôn ngữ do Bühler (1934) và Jakobson (1960) đề xuất bao gồm quy chiếu, biểu cảm, cầu khiến, kết nối (phatic), ngoại ngôn và thơ ca tương ứng với sáu chức năng giao tiếp. Định nghĩa của các chức năng này cho biết ai nói với ai, biểu thức nào được sử dụng và cho mục đích gì.

Các ngôn ngữ khác nhau về cách chúng được người bản ngữ sử dụng. Tất cả các chức năng của ngôn ngữ luôn được tìm thấy trong ngữ pháp của mọi ngôn ngữ theo cách này hay cách khác. Các ngôn ngữ khác nhau sẽ hình thức hóa, cấu trúc chúng theo những cách khác nhau trong ngữ pháp của ngôn ngữ đó. Dịch có liên quan đến ít nhất hai ngôn ngữ, dịch là chuyển tải một thông điệp từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. Vì vậy, dịch luôn bao hàm các chức năng của ngôn ngữ, tuy nhiên, các chức năng này vận hành như thế nào trong dịch thuật, có gì giống và khác nhau giữa các chức năng của dịch thuật và chức năng của ngôn ngữ?

Lê Hùng Tiến (2017, tr. 115) cho rằng "đào tạo biên phiên dịch chuyên nghiệp ở Việt Nam đang trải qua những bước đi của thế giới cách đây vài thập kỷ. Chúng ta đang ở giai đoạn với những cách làm thử và sai đầy cảm tính, thiếu vắng lý luận cơ bản của thế giới trước đây." Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi sẽ giới thiệu và phân tích một số chức năng nổi bật nhất của dịch thuật, góp phần làm sáng rõ một phần lý luận rất cơ bản của dịch thuật.

2. Một số quan điểm về dịch thuật

Hầu hết các định nghĩa về dịch thuật đều chú trọng đến việc chuyển tải tương đương giữa ngôn bản ngữ nguồn và ngôn bản

* Tác giả liên hệ
Địa chỉ email: nguyenminhchinh_vn@yahoo.com

ngữ đích. Tuy nhiên, như Koller (1992, tr. 94) đã nói, nhiều định nghĩa có xu hướng mang tính quy chuẩn hơn là mô tả, vì chúng thường đề cập không chỉ bản dịch là gì, mà còn nêu rõ nó phải như thế nào.

Phần lớn các định nghĩa đều đề cập đến khía cạnh chuyển tải thông điệp và giao tiếp của ngôn bản. Theo Jakobson (2004), quá trình dịch không chỉ tập trung vào ký hiệu mà còn đặc biệt chú ý đến thông điệp tổng thể cần được chuyển tải. Cùng quan điểm với Jakobson, Lawendowski (1978, tr. 267) định nghĩa dịch là sự chuyển nghĩa từ một tập hợp các ký hiệu ngôn ngữ này sang một tập hợp các ký hiệu ngôn ngữ khác. Tương tự như vậy, Catford (1965, tr. 20) cho rằng dịch là bắt đầu từ tương đương hình thức trong quá trình dịch chuyển đi từ ngữ nguồn sang ngữ đích. Bell (1991) cũng xem dịch thuật là sự thay thế một ngôn bản ở ngôn ngữ này bằng một ngôn bản tương đương ở ngôn ngữ khác. Newmark (1988a, tr. 7) cũng chỉ ra rằng dịch là việc cố gắng thay thế một thông điệp và / hoặc tuyên bố ở ngôn ngữ này bằng cùng một thông điệp và / hoặc tuyên bố ở ngôn ngữ khác.

Theo thuyết mục đích (skopos theory), dựa trên khái niệm chức năng và tương đương do Vermeer đề xuất (1978) và Reiss và Vermeer phát triển (1984), bản dịch do chức năng hoặc mục đích mà nó dự định đáp ứng trong ngữ cảnh ngữ đích xác định. Reiss và Vermeer (2014, tr. 107) xây dựng các quy tắc sau:

- bản dịch do mục đích của nó xác định,

- bản dịch cung cấp thông tin trong văn hóa và ngôn ngữ đích về thông tin được cung cấp trong văn hóa và ngôn ngữ nguồn,

- bản dịch là duy nhất và không thể thay thế, phản ánh nguồn văn hóa cung cấp thông tin,

- bản thân bản dịch phải mạch lạc,

- bản dịch phải nhất quán với bản gốc,

- các quy tắc này phụ thuộc lẫn nhau và liên kết với nhau theo trật tự này.

Khi tạo ra ngôn bản ngữ đích, mục đích biện minh cho phương tiện (sđd.). Mục đích có thể thay đổi tùy theo người nhận, từ đó, người dịch quyết định sử dụng các chiến lược dịch phù hợp nhất để đạt được mục đích mà bản dịch dự định đạt được. Theo tiếp cận dựa trên mục đích, ngôn bản ngữ nguồn cung cấp thông tin, người dịch phải diễn giải bằng cách lựa chọn những chức năng tương ứng nhất với yêu cầu của tình huống của ngôn bản ngữ đích, bản dịch được coi là truyền đạt một cái gì đó mới và nguyên bản, chứ không chỉ cung cấp cho người nhận ở ngữ đích cùng một thông tin dưới dạng đã được chuyển ngữ.

Do ảnh hưởng của xu hướng tương tác, giao tiếp, một số tác giả như Mounin (1963), Levý (1967), Hatim và Mason (1990, 1997), Reiss (2000), v.v. cho rằng dịch liên ngôn có thể được định nghĩa là một quá trình giao tiếp song ngữ qua trung gian, nhằm mục đích tạo ra một ngôn bản ngữ đích có chức năng tương đương với ngôn bản ngữ nguồn. Dịch là cần thiết cho tương tác và giao tiếp liên ngôn ngữ và liên văn hóa của con người. Tương tự như vậy, Snell-Hornby (1988, tr. 81) cho rằng dịch là một hành động giao tiếp phức tạp trong đó tác giả của ngôn bản ngữ nguồn, người dịch và người nhận của ngôn bản ngữ đích tương tác với nhau. Carbonell (2006, tr. 48) cũng định nghĩa dịch là một hình thức giao tiếp và là một phương tiện để hoàn thành công việc.

Sager (1994, tr. 293) thêm vào các định nghĩa về dịch thuật hoạt động công nghiệp được thúc đẩy từ bên ngoài, được công nghệ thông tin hỗ trợ, được đa dạng hóa để đáp ứng các nhu cầu đặc biệt của hình thức truyền thông.

Cùng quan điểm với Vermeer, Nord cho rằng trong dịch thuật cách vận hành ngôn bản ngữ đích trong một bối cảnh văn hóa cụ thể là điều quan trọng: dịch là việc tạo ra một ngôn bản ngữ đích có tổ chức để duy trì mối quan hệ với một ngôn bản ngữ nguồn do chức năng của ngôn bản ngữ đích đòi hỏi hoặc hướng tới (1991, tr. 28).

Dựa trên mô hình chức năng ngôn ngữ của Jakobson, Nord (1991, tr. 48-50) đề xuất một mô hình bốn chức năng cơ bản của dịch thuật: quy chiếu (khách quan): quy chiếu đến các sự vật, hiện tượng của thế giới (thông tin, siêu ngôn ngữ, siêu ngôn bản, cầu khiến, phương pháp dạy học, v.v.); biểu cảm: thể hiện thái độ, tình cảm (chủ quan) của người gửi thông điệp (người nói, người viết) đối với các sự vật, hiện tượng của thế giới (đánh giá, cảm xúc, châm biếm, v.v.); kêu gọi: hướng vào tính nhạy cảm của người nhận, kinh nghiệm trước đây hoặc khả năng hành động (minh họa, thuyết phục, mệnh lệnh, sư phạm, quảng cáo, v.v.); kết nối (phatic): thiết lập / duy trì / kết thúc liên hệ (xã hội) giữa người gửi và người nhận (nói chuyện, dừng lại, giới thiệu, v.v.). Nord cho rằng các chức năng này là phổ quát, nó tồn tại trong hầu hết các ngôn ngữ / nền văn hóa và có thể áp dụng cho dịch thuật. Tuy nhiên, Nord đã không phân tích chi tiết tất cả các chức năng này. Khi các hành động ngôn từ hoặc phi ngôn từ được sử dụng thì chúng do các chuẩn mực văn hóa, truyền thống, v.v. quy định. Bản dịch sẽ phải chứa đựng các dấu hiệu được sử dụng trong văn hóa đích để có nghĩa đối với người nhận ở ngữ đích, trừ khi người nhận biết thực tế rằng họ đang đọc bản dịch thì sẽ phải tự diễn giải lại các dấu hiệu này.

3. Chức năng của dịch thuật

Trong phần này, chúng tôi sẽ phân tích các chức năng của dịch thuật và chứng minh các chức năng này giữ vai trò quan trọng như thế nào trong dịch thuật và các lĩnh vực liên quan.

3.1. Giao tiếp

Ngôn ngữ là công cụ của giao tiếp và tư duy. Giao tiếp là hoạt động trao đổi tư tưởng, tình cảm, trí tuệ, sự hiểu biết, v.v. với người khác và có sự tương tác lẫn nhau. Giao tiếp là một hoạt động tương tác luôn luôn thay đổi / chuyển đổi có chủ định từ người này sang người khác vì vậy phải có ít nhất hai người tham gia vào cùng một hoạt động. Giao tiếp là một tương tác được thực hiện do một tác nhân (người gửi / người nói / người viết) tạo ra một cách có chủ định hướng đến một địa chỉ là người nhận (người nghe / người đọc) nhằm thay đổi trạng thái tâm lý của người nhận hoặc của người gửi hoặc của cả hai. Các tương tác giao tiếp diễn ra trong các tình huống bị hạn chế về thời gian và không gian, nghĩa là mọi tình huống giao tiếp đều có các khía cạnh lịch sử và văn hóa tạo điều kiện phát sinh hành động bằng lời và không bằng lời của các tác nhân, kiến thức và kỳ vọng của họ về nhau, đánh giá của họ về tình huống và quan điểm của họ về thực tại. Chính hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ đảm bảo sự tồn tại, duy trì và phát triển của xã hội loài người.

Con người luôn có nhu cầu trao đổi, truyền đạt kiến thức và kinh nghiệm. Dịch thuật là một giải pháp để khắc phục sự khác biệt về ngôn ngữ và văn hóa giữa các cộng đồng. Newmark (1988a) cho rằng người dịch phải hướng đến việc tạo ra được ở người nhận ngôn bản ngữ đích hiệu ứng tương tự như ở người nhận ngôn bản ngữ nguồn. Điều quan trọng nhất là chuyển được lực (hiệu ứng, tác động) / giá trị của thông điệp vì thế người dịch cần phải có sự sắp xếp nhất định, thêm / bớt khi cần thiết để có một ngôn bản dịch đơn giản, rõ ràng, trực tiếp và dễ hiểu đối với người nhận. Cho nên, dịch không chỉ đơn giản là thay thế ngôn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác hay một cách diễn đạt khác. Đây là quá trình truyền tải một thông điệp từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác mà vẫn tôn trọng các đặc điểm ngôn ngữ của ngôn bản ở các cấp độ khác nhau: hình thái, từ vựng, ngữ pháp, v.v.

Người dịch cho phép giao tiếp diễn ra giữa các thành viên của các cộng đồng ngôn ngữ và văn hóa khác nhau. Khi sự khác nhau liên quan đến ngôn ngữ và văn hóa đến mức không cho phép người gửi và người nhận có thể tự giao tiếp hiệu quả thì người dịch sẽ giữ vai trò trung gian, làm cầu nối giữa người gửi và người nhận, thu hẹp

khoảng cách giữa các tình huống có sự khác biệt trong hành vi bằng lời và không bằng lời, kỳ vọng, kiến thức và quan điểm, v.v.

Để nhận diện được sự khác nhau giữa ngôn bản ngữ nguồn và ngôn bản ngữ đích, Nord (1991, tr. 47-48) cho rằng người dịch phải so sánh hai ngôn bản khi xác định các bước dịch, bản dịch phải chứa các thông tin (hiển ngôn hoặc hàm ngôn) về: người nhận ngôn bản ngữ đích, thời gian và địa điểm nhận ngôn bản, phương tiện truyền tải, và động cơ sáng tạo hoặc tiếp nhận ngôn bản. Các thông tin này sẽ cho phép dự đoán được chức năng giao tiếp mà ngôn bản dự định chuyển tới người nhận. Chức năng giao tiếp dự kiến của ngôn bản ngữ đích là tiêu chí quan trọng cho các quyết định của người dịch trong quá trình dịch.

Vai trò trung gian giao tiếp của người dịch không phải lúc nào cũng liên quan đến việc dịch (theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng). Trên thực tế, người dịch thường làm nhiều hơn là dịch ngôn bản. Ngôn bản có thể bao gồm các ký hiệu ngôn ngữ và phi ngôn ngữ (ngữ điệu, cao độ, cử chỉ, thái độ, hình minh họa, bảng biểu, văn bản, v.v.). Việc sử dụng các ký hiệu ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong ngôn bản do các quy tắc và quy ước văn hóa của ngữ nguồn và ngữ đích điều chỉnh. Người dịch có thể phải chuyển từ mã ngôn ngữ sang mã phi ngôn ngữ, hoặc ngược lại. Do đó, dịch là một tương tác giao tiếp có chủ đích, liên văn hóa, bằng lời hoặc không bằng lời liên quan đến ngôn bản ngữ nguồn và ngôn bản ngữ đích.

Trong dịch thuật, tính chủ định liên quan đến người dịch nhiều hơn là tác giả của bản gốc khi bắt đầu tạo ra ngôn bản ngữ nguồn, xuất phát điểm của tương tác giao tiếp liên ngôn ngữ, liên văn hóa và quá trình dịch. Chủ định của người dịch khi chuyển ngữ có thể giống hoặc không giống với định hướng ban đầu của người gửi. Bản thân dịch là một tương tác giao tiếp có chủ đích. Vì chủ định không phải lúc nào cũng đảm bảo thành công, người gửi và người nhận sẽ gán cho ngôn bản những chủ định khác nhau tùy theo quan điểm riêng của họ, đặc biệt trong giao tiếp giữa các nền văn hóa, nó có thể hoàn toàn khác với quan điểm của người gửi ban đầu. Người tạo ra ngôn bản ngữ đích (người dịch) phải làm cho ngôn bản ngữ đích phù hợp nhất có thể với điều kiện tình huống của người nhận ngôn bản ngữ đích. Họ thường đưa vào ngôn bản các dấu hiệu nhận biết chức năng, và trong giao tiếp bình thường, người nhận thường sẽ hợp tác và sử dụng ngôn bản cho mục đích đã định nếu họ nhận ra các dấu hiệu này. Để có thể làm được điều đó, người dịch cần có hiểu biết nhiều nhất có thể về mục đích giao tiếp mà ngôn bản ngữ đích phải đạt được ở người nhận trong tình huống giao tiếp của ngôn bản. Các chi tiết này phải được xác định một cách hiển ngôn hoặc hàm ngôn trong ngôn bản ngữ đích.

Tình huống giao tiếp (bao gồm cả người giao tiếp và chủ định giao tiếp của họ) xác định các đặc điểm ngôn ngữ và phi ngôn ngữ của ngôn bản. Việc mô tả các yếu tố tình huống xác định mức độ phải phù hợp của ngôn bản, áp dụng cho cả ngôn bản ngữ nguồn và ngôn bản ngữ đích. Tuy nhiên, tình huống mà ngôn bản ngữ nguồn thể hiện có thể khác với tình huống của ngôn bản ngữ đích. Trong tất cả các loại hình dịch, chỉ có dịch nói trực tiếp được coi là không có sự khác biệt về địa điểm, thời gian, động cơ và mục đích của giao tiếp, nhưng vẫn có một sự khác biệt nhất định đối với kiến thức, kinh nghiệm hoặc tính nhạy cảm của người tiếp nhận bản dịch (người nghe).

3.2. Kết nối

Các chức năng giao tiếp, chuyển tải thông tin, phương pháp dạy học, cũng là các chức năng cơ bản của ngôn ngữ theo Jakobson (2004), được Nord (1991) xếp vào trong một phạm trù lớn hơn: quy chiếu. Chức năng kết nối (phatic) được cả Jakobson và Nord xếp vào một phạm trù riêng biệt, điều này cho thấy chức năng này đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong ngôn ngữ và dịch thuật.

Theo Jakobson (1960), chức năng

kết nối nhằm thiết lập / mở / bắt đầu, duy trì / phát triển và đóng / kết thúc giao tiếp giữa người gửi và người nhận. Chức năng kết nối được sử dụng để thu hút sự chú ý của người khác như lời chào, ngắt lời, xưng hô, v.v., Newmark (1988b, tr. 57) gọi là những đường dẫn thông thường của ngôn ngữ (the usual tramlines of language).

Kết nối là một chức năng vô cùng quan trọng của ngôn ngữ trong giao tiếp. Chức năng kết nối giúp cho tương tác được bắt đầu, duy trì và phát triển. Nó đảm bảo rằng người tham gia tương tác không chỉ được nghe mà còn được hiểu, nó cũng cho biết thời điểm và cách thức tương tác bắt đầu và kết thúc. Kết nối là một phần của giao tiếp, nó giữ cho các kênh thông tin luôn sẵn sàng và hoạt động một cách có hiệu quả. Bất cứ một cuộc trao đổi tương tác nào đều phải có tính kết nối. Cần thiết lập một kênh giao tiếp bằng cách thiết lập một môi trường thuận lợi cho việc trao đổi giữa những người tham gia. Kết nối có tầm quan trọng không kém nội dung thông tin của giao tiếp. Một giao tiếp không có tính kết nối có thể bị gián đoạn, phá vỡ hoặc dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng hơn như là xung đột chẳng hạn. Chức năng kết nối nhằm mục đích giám sát các phản ứng và hoạt động giao tiếp liên nhân, được quan sát trực tiếp và dự đoán hoặc giả định. Để giao tiếp thành công, các hoạt động và phản ứng này phải phù hợp với mục tiêu chung của giao tiếp.

Trên thực tế, chức năng kết nối chủ yếu dựa vào các quy ước văn hóa. Điều này có nghĩa là dịch chỉ có thể hoạt động bình thường nếu người nhận nhận ra các yếu tố kết nối như vậy và dịch chỉ có thể thành công khi người nhận nhận ra các yếu tố này trong ngôn bản. Do đó, việc ngôn bản ngữ đích phù hợp với các quy ước văn hóa đích là cách tốt nhất để đảm bảo rằng chức năng kết nối vận hành một cách tương đương giữa hai ngôn bản. Nord (2007, tr. 171) cho rằng phù hợp với các quy ước văn hóa đích có thể là cách tốt nhất để đảm bảo chức năng kết nối của bản dịch. Chức năng kết nối được thể hiện trong tất cả các ngôn ngữ, một số biểu thức có tính phổ quát, một số khác lại mang đậm tính văn hóa nên chúng phải được thể hiện bằng các tương đương trong văn hóa đích chứ không thể dịch theo nghĩa đen. Vấn đề đặt ra trong dịch thuật là nên bỏ qua hay chuyển đổi các biểu thức này.

3.3. Chuyển tải thông tin

Venuti (2004, tr. 341) cho rằng các vấn đề cơ bản trong lý thuyết dịch vẫn là tương đương và chuyển đổi, độc giả và chức năng, bản sắc và tư tưởng. Nida (2004, tr. 127) liệt kê ba yếu tố cơ bản quyết định bản chất của dịch thuật: bản chất của thông điệp được dịch, mục đích của người dịch, và các kiểu người nhận. Một khi đã được quyết định, một trong những lựa chọn đầu tiên người dịch phải thực hiện là họ có muốn dịch nguyên văn hay không. Nếu mục đích của bản dịch là chuyển tải thông điệp thì rất có thể người dịch sẽ sử dụng phương pháp của riêng mình để chuyển dịch thông điệp một cách chính xác; dịch nguyên văn không phải lúc nào cũng được thực hiện trong bối cảnh như vậy, trường hợp dịch văn học là một ví dụ điển hình. Có những tình huống có thể cho phép xác định phương thức dịch phù hợp.

Trong một số trường hợp, nội dung sẽ được ưu tiên hơn hình thức. Ví dụ, thông báo ở sân bay hoặc nhà ga là song ngữ, hoặc đa ngôn ngữ. Các thông báo quan trọng cung cấp thông tin phải được chuyển tải bằng các ngôn ngữ khác nhau ở các sân bay quốc tế, nơi có du khách từ khắp nơi trên thế giới. Ở đây, dịch chắc chắn phải cung cấp thông tin giống nhau mà không có bất cứ một biến thể nào, hay trong trường hợp sách hướng dẫn sử dụng đi kèm với thiết bị. Trong những trường hợp như vậy, người dịch có thể không cần phải dịch nguyên văn vì các ngôn ngữ khác nhau về mặt cấu trúc cũng như ngữ nghĩa. Nhưng vấn đề là người nhận và mục đích là để làm cho người nhận không biết các ngôn ngữ khác cũng có thể hiểu điều gì đang được nói đến. Chính ở những bản dịch định hướng người nhận như vậy mà người dịch

phải hoàn toàn trung thành với thông điệp mà nó chuyển tải. Người dịch có thể nói rằng không có gì bị mất trong bản dịch hay đúng hơn là không thể cho phép điều đó xảy ra.

Trong một số trường hợp, các ký hiệu sẽ được sử dụng để tránh nhầm lẫn. Điều này là khá phổ biến với các tín hiệu giao thông, một loại ngôn ngữ ký hiệu phổ biến. Biển báo giao thông thường đi kèm với hình ảnh hoặc dấu hiệu được hiểu một cách rõ ràng, không nhầm lẫn. Đây là một hệ thống tín hiệu hay ngôn ngữ ký hiệu được sử dụng để vượt qua những mối nguy hiểm tiềm tàng của việc không hiểu một tín hiệu đường bộ trong một ngôn ngữ khác. Nói cách khác đây là một ngữ cảnh mà người dịch không được tự cho phép mình phá vỡ việc chuyển tải hoặc làm mất mát thông tin trong bản dịch.

Để làm cho các thông điệp rõ ràng, người dịch có thể phải thực hiện những thay đổi phù hợp về trật tự từ hoặc chọn một từ có thể không phải là tương đương hoàn toàn với bản gốc. Điều quan trọng ở đây là mục đích của người dịch không chỉ là để chuyển thông tin mà còn để đảm bảo rằng người nhận hiểu được thông điệp. Người nhận là trọng tâm trong các hình thức dịch này cũng như toàn bộ quá trình dịch là hướng tới người nhận.

3.4. Dạy và học ngoại ngữ

Mục đích của dịch thuật trong các lớp học ngoại ngữ là để giúp người học phát triển kiến thức của họ về ngôn ngữ đang được giảng dạy. Mối quan hệ giữa dịch và học ngoại ngữ liên quan đến nhiều lĩnh vực học thuật và có thể được tiếp cận từ nhiều góc độ rất khác nhau. Từ thế kỷ 19 và suốt thế kỷ 20, với sự tác động mạnh mẽ của khuynh hướng tương tác giao tiếp, đã có những quan điểm chống lại việc sử dụng dịch trong các lớp học ngoại ngữ, đặc biệt là trong các nghiên cứu về giảng dạy và học tiếng Anh với tư cách là ngôn ngữ thứ hai. Viëtor (1882) cho rằng cần phải từ bỏ cách dạy ngữ pháp truyền thống, không quan tâm đến phát âm trong các lớp học ngoại ngữ ở Đức (dẫn theo Howatt, 1984, tr. 340), ngôn ngữ nói cần được chú trọng nhiều hơn trong việc giảng dạy ngoại ngữ là một trong những yếu tố chống lại việc sử dụng dịch thuật trong giảng dạy ngoại ngữ vào cuối thế kỷ 19.

Phương pháp ngữ pháp – phiên dịch thường tập trung vào từ ngữ hơn là các quan hệ cú pháp và khuyến khích dịch và hiểu từ ngữ trước khi tìm hiểu các quan hệ cú pháp. Người học thường được giáo viên yêu cầu ghi nhớ danh sách các từ và quy tắc ngữ pháp, sử dụng các mẫu câu ngoại ngữ cùng với bản dịch của chúng để thực hành. Phương pháp ngữ pháp – phiên dịch nhấn mạnh vai trò của dịch trong việc hiểu và sử dụng ngữ pháp tốt hơn bằng cách tạo ra nghĩa. Trọng tâm chính của phương pháp này là học cả ngữ pháp và từ vựng theo cách suy luận, không bao gồm các hoạt động nghe và nói. Phương pháp này thường dẫn đến kết luận rằng việc dịch từng từ / cụm từ là phù hợp giữa các ngôn ngữ. Tính hiệu quả về giao tiếp của phương pháp này đã đặt ra vấn đề cần có các phương pháp tiếp cận mới để giải quyết tình trạng người học có thể viết nhưng lại gặp những khó khăn to lớn khi nói chuyện, giao tiếp trực tiếp bằng lời, bằng ngoại ngữ. Việc dịch các mẫu câu tách biệt, không được đặt trong ngữ cảnh / tình huống sử dụng của nó chính là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng này.

Cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm đòi hỏi phải có một phương pháp phù hợp với đối tượng người học và một giáo trình được xây dựng cẩn thận hơn. Nghiên cứu ngữ pháp và sử dụng từ điển để học có thể phù hợp với một số đối tượng người học nào đó (người học trưởng thành chẳng hạn). Đối với những đối tượng người học trẻ em, các mẫu câu và tương đương của nó phải được xây dựng để minh họa cho các hiện tượng ngữ pháp cụ thể trong ngữ cảnh cụ thể. Sweet (1899, dẫn theo Gatenby, 1967, tr. 66) cho rằng việc dịch một từ ngữ sang ngữ đích để học có nghĩa là người học sẽ liên tưởng từ ngữ này với trường ngữ nghĩa của nó trong ngữ đích, nó không giống với trường ngữ

nghĩa mà người bản ngữ sẽ liên tưởng trong ngữ nguồn và chúng hoàn toàn không giống nhau giữa hai ngôn ngữ.

Những người theo phương pháp học ngoại ngữ *tự nhiên* hoặc *trực tiếp* chủ trương rằng trong lớp học ngoại ngữ chỉ sử dụng ngoại ngữ mà thôi, không sử dụng bất cứ một từ ngữ nào của tiếng mẹ đẻ của người học. Chỉ có như vậy mới giúp người học nhanh chóng đạt được mục đích có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ như người bản ngữ. Phương pháp này mô phỏng các cuộc thoại tự nhiên càng gần bản ngữ càng tốt và phải có sự kết nối giữa các cặp thoại, việc học ngữ pháp và ngữ dụng sẽ được tiến hành dần dần. Tương tự như vậy, phương pháp giao tiếp yêu cầu tránh sử dụng tiếng mẹ đẻ. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là dịch không còn ý nghĩa gì nữa trong việc học ngoại ngữ nói chung và học các chuyên ngành khác nói riêng. Các phương pháp tự nhiên hay trực tiếp đòi hỏi người học phải đạt đến một trình độ nhất định về ngoại ngữ mới có thể phát huy hiệu quả của phương pháp này.

Từ những năm 1980 của thế kỷ trước, các cuộc tranh luận về vai trò của dịch thuật trong dạy và học ngoại ngữ đã gia tăng một cách đáng kể trên toàn thế giới. Các vấn đề tranh luận chủ yếu xoay quanh các chủ đề như ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ, người học sẽ mong muốn và hưởng ứng thực hành dịch ở mức độ nào, dịch tác động thế nào đến việc phát triển các kỹ năng? người học sử dụng tiếng mẹ đẻ ở mức độ nào khi học ngoại ngữ vì ngay cả khi tiếng mẹ đẻ không được phép hiện diện trong các lớp học thì nó vẫn hiện diện trong tâm thức, tiếng mẹ đẻ và ngoại ngữ có thể song hành tồn tại? có thể sống chung ở mức độ nào? dịch giúp nâng cao các kỹ năng như thế nào?

House (2009) cho rằng dịch cần được coi là một công cụ hữu hiệu trong giảng dạy ngoại ngữ, không nên chỉ tập trung vào ngoại ngữ mà bỏ qua ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ trong dạy – học ngoại ngữ (điều vẫn được coi là cản trở việc tư duy trực tiếp bằng ngoại ngữ, tác động tiêu cực đến quá trình học). Dịch phải có một vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo bốn kỹ năng cơ bản (nghe, nói, đọc, viết) và trong việc sử dụng ngôn ngữ giao tiếp thực tế. Dịch có thể cải thiện khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ và nâng cao nhận thức về sự tương đồng và khác biệt về mặt ngôn ngữ và văn hóa giữa các ngôn ngữ, khuyến khích hiểu biết liên văn hóa trong các xã hội đang ngày càng đa văn hóa. Dịch cũng khuyến khích người học sử dụng hiểu biết của mình trong tiếng mẹ đẻ để tiếp nhận kiến thức mới. Qua dịch, tiếng mẹ đẻ của người học trở thành trung gian của quá trình xã hội hóa và phát triển của người học. Nó không làm mất đi bản sắc ngôn ngữ – văn hóa mà làm cho người học tự tin tiếp tục quá trình học tập và tồn tại song song với tiếng mẹ đẻ trong bản thân người học.

Báo cáo của European Commission (2011, tr. 79, 83) đã cho thấy việc loại trừ tiếng mẹ đẻ ra khỏi các lớp học ngoại ngữ đã cải thiện một cách tích cực các kỹ năng đọc – hiểu và nghe – hiểu, nhưng kết quả không như vậy với kỹ năng viết. Các dữ liệu của cuộc điều tra cho thấy cả hai ngôn ngữ đều hiện diện một cách tích cực trong các lớp học ngoại ngữ dù phương pháp nào được áp dụng, dù dịch không trực tiếp được sử dụng ở đó.

Takimoto và Hashimoto (2010) đã thực hiện một cuộc khảo sát về các lớp dịch thuật Nhật – Anh với mười học viên và kết luận rằng các hoạt động liên quan đến dịch khuyến khích người học khám phá liên văn hóa và học ngôn ngữ liên văn hóa. Hai tác giả này (2011) cũng cho rằng các hoạt động dịch góp phần trực tiếp vào việc thúc đẩy việc học tập của học viên bao gồm cả các tương tác thực và thường xuyên. Köse (2011) cũng kết luận tương tự như vậy về tác động của dịch trong các lớp học ngoại ngữ khi nhóm có sử dụng dịch được đánh giá là có kết quả tốt hơn nhóm đối chứng.

Prince (1996, tr. 478) nhận thấy rằng trong việc tiếp thu từ mới thì dịch thuật tỏ ra

vượt trội so với học theo ngữ cảnh vì người học không thể chuyển kiến thức của họ sang ngữ cảnh của ngoại ngữ. Khi bắt đầu học một ngoại ngữ, dịch từ sang từ là chiến lược có xu hướng được hầu hết người học sử dụng. Dịch theo nghĩa đen là một chiến lược không thể thiếu đối với người mới bắt đầu học ngoại ngữ. Nó tạo cơ sở vững chắc cho việc chuyển sang tư duy bằng ngoại ngữ khi đã thông thạo hơn. Dịch sẽ phát huy tác dụng, nếu không nói là biện pháp tối ưu để dạy các cấu trúc khó. Như vậy, việc người học hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở dịch thuật hay các phương pháp khác tùy thuộc vào nhiều yếu tố: mức độ tham gia của người học vào bài giảng do giáo viên hướng dẫn, mức độ tập trung ngoại ngữ, độ khó của hình thái – cú pháp, và giáo viên.

Việc sử dụng hai ngôn ngữ cạnh nhau trên thực tế sẽ khuyến khích người học quan sát kỹ hơn ngôn ngữ mới vì nó cho thấy sự khác biệt của nó với tiếng mẹ đẻ. Các nghiên cứu kể trên đều cho thấy có vẻ như việc sử dụng dịch thúc đẩy phát triển một cơ sở hiểu biết lớn hơn là chỉ có ngoại ngữ (Cook (2007) gọi là đa năng lực (multi-competence)). Như vậy, dịch thuật chắc chắn là một hoạt động giao tiếp quan trọng có thể nâng cao việc tiếp thu ngôn ngữ thứ hai, người học không chỉ có thể xác minh một số khác biệt về văn hóa và khá nhiều thuật ngữ mà còn vượt qua những khó khăn của chính họ trong việc tạo ra một ngôn bản mà trước đây họ chưa từng thực hiện.

Dịch là một công cụ hữu ích hỗ trợ việc dạy và học ngoại ngữ. Dịch cung cấp thông tin về mức độ thông thạo ngôn ngữ của người học ngoại ngữ. Dịch trong dạy và học ngoại ngữ còn liên quan đến các yếu tố ngoài ngôn ngữ như văn hóa, xã hội, v.v. Leonardi (2010, tr. 81-82) cho rằng các bài tập dịch có thể phục vụ nhiều mục đích khác nhau, từ các vấn đề thuần túy ngôn ngữ đến các vấn đề có tính văn hóa, ngữ nghĩa và ngữ dụng. Hơn nữa, dịch thuật còn có thể giúp người học nâng cao kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề vốn rất cần thiết trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong hầu hết các lĩnh vực nghề nghiệp.

Hiện nay, phương pháp dạy ngữ pháp – dịch thuật kết hợp với nhiệm vụ giao tiếp được nhiều người áp dụng. Bằng cách thực hành ngữ pháp qua các trường hợp dịch, chúng ta có thể hiểu khi nào sử dụng các cấu trúc như vậy, nắm được các bối cảnh diễn ngôn, vì việc đạt được các cấu trúc ngữ pháp sẽ không đầy đủ nếu không hiểu được chức năng của chúng. Hơn nữa, dịch không chỉ là việc chỉ sử dụng các cấu trúc đã học tại một thời điểm, vì việc tiếp thu ngôn ngữ là vấn đề tích lũy liên tục và lâu dài.

3.5. Phát triển ngôn ngữ, văn hóa, khoa học, v.v.

Humboldt (1963, tr. 81, dẫn theo Pym, 2016, tr. 419) cho rằng mỗi ngôn ngữ thể hiện một thế giới quan và nhiệm vụ của người dịch là cho phép ngôn ngữ này giúp ngôn ngữ kia phát triển, mở rộng nghĩa và nâng cao năng lực biểu đạt ngôn ngữ của chính mình.

Ngôn ngữ chứa đựng tất cả các đặc trưng văn hóa, chính trị, xã hội, v.v. của cộng đồng sử dụng nó. Một ngôn ngữ càng cụ thể đối với các sự vật, hiện tượng của thực tại thì ngôn ngữ đó càng tạo ra vấn đề đối với dịch thuật vì chúng liên quan đến các hiện tượng đặc thù. Hầu hết các từ đặc ngữ đều dễ dàng bị phát hiện vì chúng được liên tưởng đến một hiện tượng cụ thể và không thể dịch theo nghĩa đen. Bản dịch theo nghĩa đen có thể sẽ làm sai lệch nghĩa của bản gốc. Các hiện tượng này có thể được dịch bằng các tương đương có tính phổ quát hơn trong ngữ đích cộng với các thuộc tính bổ sung thể hiện các đặc trưng riêng (chức năng hoặc mô tả tùy theo ngữ cảnh). Chẳng hạn như dịch cụm từ *snow white*, trong tiếng Việt các cụm từ *trắng như trứng gà bóc, trắng như ngó sen, trắng như bông,* v.v., gần gũi hơn nhưng không thể hiện hết đặc trưng của cụm từ này: tuyết là một hiện tượng thời tiết hiếm thấy ở Việt Nam, nhất là ở các vùng đồng bằng, đây không phải là một hiện tượng phổ biến, quen

thuộc; *trắng + như tuyết* được lựa chọn vì nó đã thể hiện một cách tốt nhất nghĩa của cụm từ này cũng như hàm ý văn hóa của nó trong tiếng Anh. Lựa chọn này cũng đã tạo thành một cụm từ cố định (thành ngữ) mới trong tiếng Việt và nó cũng đã được sử dụng khá phổ biến như một số thành ngữ khác đồng nghĩa. Điều quan trọng là phải nhận ra các dấu hiệu văn hóa trong ngôn bản ngữ nguồn và tôn trọng văn hóa của ngữ đích.

Các thuật ngữ địa lý thường có thể được phân biệt với các thuật ngữ văn hóa khác ở chỗ sự lan tỏa của chúng phụ thuộc vào tầm quan trọng của quốc gia xuất xứ cũng như mức độ cụ thể của chúng. Chẳng hạn như từ *cao nguyên* hoặc *đồng bằng* không được coi là một từ văn hóa và nó được sử dụng phổ biến trong rất nhiều ngôn ngữ. Tuy nhiên, tiếng Việt không sử dụng từ *thảo nguyên* để chỉ khái niệm đồng bằng ở Việt Nam nhưng lại dùng để chỉ khái niệm đồng bằng ở Mông Cổ. Sự quen thuộc thể hiện tầm quan trọng và sự gần gũi về địa lý hoặc chính trị của quốc gia đó. Tất cả những từ này thường sẽ được chuyển dịch, với việc bổ sung thuật ngữ ngắn gọn phi văn hóa nếu cần thiết trong ngôn bản.

Ngày nay, hầu hết các tài liệu khoa học và kỹ thuật đều được viết bằng tiếng Anh. Dịch các tài liệu này không chỉ đòi hỏi người dịch phải thông thạo hai ngôn ngữ, hai nền văn hóa mà người dịch còn phải có hiểu biết nhất định về lĩnh vực mà tài liệu đề cập đến. Tìm được các tương đương về mặt thuật ngữ khoa học – kỹ thuật khó hơn bởi vì có một số thuật ngữ không tồn tại trong một ngôn ngữ cụ thể nào đó. Chẳng hạn như những thuật ngữ đơn giản như *internet*, *office* không có tương đương trong tiếng Việt đơn giản chỉ vì đó là sản phẩm của khoa học phương Tây, hoặc vì trường liên tưởng ngữ nghĩa của chúng không tương đương giữa hai ngôn ngữ. Trong những trường hợp như vậy, các thuật ngữ phải được lựa chọn một cách cẩn thận.

Sự chuyển dịch phải mang mầu sắc, không khí cũng như môi trường bản địa của người nhận ngôn bản ngữ đích nhưng vẫn phải cho phép người nhận có thể xác định tham chiếu, đặc biệt là đối với các ngôn bản khoa học hay chính trị – xã hội, mà không gặp khó khăn nào. Các phân tích ngôn bản ngữ nguồn và ngôn bản ngữ đích cho phép tìm thấy một thành phần chung và người dịch chỉ cần thêm vào đó các thành phần riêng biệt tùy theo ngữ cảnh. Các phân tích này ít bị ràng buộc về ngữ cảnh nhưng luôn có sự hiện diện của các yếu tố ngoài ngôn ngữ như văn hoá, chính trị, xã hội, khoa học, v.v. và trình độ của người nhận. Các bản dịch như vậy sẽ cung cấp, phổ biến các ý tưởng chính trị, kiến thức xã hội cũng như khoa học khác nhau.

4. Kết luận

Mục đích của dịch là truyền đạt ý nghĩa mà tác giả ngôn bản ngữ nguồn thể hiện trong ngôn bản bằng một ngôn ngữ khác và cho người nhận ở một ngôn ngữ khác. Tuy nhiên, dịch không chỉ là sự thay thế ngôn bản ngữ nguồn bằng ngôn bản ngữ đích mà nó là một hành động giao tiếp được sử dụng theo thời gian, không gian và ngôn ngữ khác. Do đó, nó liên quan đến những vấn đề và thông số đặc trưng cho hành động giao tiếp giữa hai cá nhân bất kỳ, giữa người gửi (người viết hoặc người nói) và người nhận (người nghe hoặc người đọc).

Chức năng giao tiếp của dịch thuật cho phép truyền tải thông điệp vượt qua các rào cản ngôn ngữ và văn hóa. Trên thực tế, dịch cố gắng diễn đạt nghĩa ngữ cảnh chính xác của ngôn bản ngữ nguồn theo cách mà cả nội dung và ngôn ngữ đều có thể dễ dàng chấp nhận và dễ hiểu đối với người nhận.

Dịch thuật là chuyển thông điệp từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác nên ngôn bản ngữ đích cũng phải thể hiện tính kết nối của ngôn từ được sử dụng trong ngôn bản. Về mặt nào đó chức năng kết nối của dịch thuật còn là nỗ lực để đưa hai nền văn hóa xích lại gần nhau. Các ngôn ngữ khác nhau không chỉ ở cấu trúc ngữ pháp mà còn ở cách

thức mà người sử dụng quan niệm về các vấn đề của thực tại. Việc làm thế nào để thu hẹp khoảng cách giữa ngữ nguồn và ngữ đích là do mục đích của ngôn bản ngữ đích, của người dịch và người nhận mà nó hướng tới quyết định.

Người dạy được coi là người chịu trách nhiệm duy nhất trong việc lựa chọn phương pháp tốt nhất và dịch được coi là công cụ sư phạm hợp lý trong giảng dạy ngoại ngữ (Bowen & Mark, 1994, tr. 93). Tóm lại, dịch giúp người học phát triển ba phẩm chất cần thiết cho việc học mọi ngôn ngữ: linh hoạt, chính xác và rõ ràng. Dịch làm cho người học phải tìm kiếm (linh hoạt) những từ ngữ thích hợp nhất (chính xác) để truyền đạt nghĩa (rõ ràng) (Duff, 1989, tr. 7). Từ thực tế dạy / học ngoại ngữ, chúng ta thấy rằng dịch đã trở thành một phương tiện giảng dạy có khả năng vừa giúp đạt được mục đích dạy học (thụ đắc ngôn ngữ) vừa mang lại trải nghiệm giao tiếp hiệu quả sâu sắc.

Không chỉ là một hành động ngôn ngữ, dịch thuật còn là một hành động giao tiếp giữa các nền văn hóa. Ngôn ngữ và văn hóa không bao giờ có thể tách rời nhau và sự hòa nhập giữa văn hóa và ngôn ngữ được hỗ trợ tốt nhất bằng dịch thuật. Khi dịch, nghĩa từ ngữ phải được xem xét và hiểu cùng với thực tế văn hóa. Bất kỳ một ngôn bản nào cũng mang những đặc trưng văn hóa của nó; do đó, chuyển dịch ngôn bản giữa các ngôn ngữ là một hành động giao tiếp giữa các nền văn hóa, kéo theo kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, khoa học, v.v. của cả hai ngôn ngữ. Tóm lại, về mặt ngôn ngữ học, dịch thúc đẩy sự phát triển phong phú của từ vựng và các phương tiện diễn đạt bằng ngôn ngữ đích; về mặt văn hóa, xã hội, khoa học, chính trị, v.v. dịch cũng là một phương tiện hoàn hảo để chia sẻ thành tựu và làm phong phú thêm nền văn hóa, xã hội, khoa học, chính trị của cộng đồng ngữ đích.

Tài liệu tham khảo

Bell, R. T. (1991). *Translation and translating*. Longman.

Bowen, T., & Marks, J. (1994). *Inside teaching - English language teaching*. Heinemann.

Carbonell, C. O. (2006). Misquoted others: Locating newness and authority in cultural translation. In T. Hermans (Ed.), *Translating others* (Vol. I, pp. 43-63). St Jerome.

Catford, J. C. (1965). *A linguistic theory of translation: An essay in applied linguistics*. Oxford University Press.

Cook, V. (2007). The goals of ELT: Reproducing native-speakers or promoting multi-competence among second language users? In J. Cummins & C. Davidson (Eds.), *International handbook of English language teaching* (pp. 237-248). Springer.

Duff, A. (1981). *The third language: Recurrent problems of translating into English*. Pergamon.

European Commission. (2011). *First European survey on language competences: Final report*. http://ec.europa.eu/languages/eslc/docs/en/final-reportescl_en.pdf

Gatenby, E. V. (1967). Translation in the classroom. In W. R. Lee (Ed.), *ELT selections 2: Articles from the journal English language teaching* (pp. 65-70). Oxford University Press.

Hatim, B., & Mason, I. (1990). *Discourse and the translator*. Longman.

Hatim, B., & Mason, I. (1997). *The translator as communicator*. Routledge.

House, J. (2009). *Translation*. Oxford University Press.

Howatt, A. P. R. (1984). *A history of English language teaching*. Oxford University Press.

Jakobson, R. (1960). Linguistics and poetics. Closing statement. In T. A. Sebeok (Ed.), *Style in language* (pp. 350-377). The Technology Press of MIT.

Jakobson, R. (2004). On the linguistic aspects of translation. In L. Venuti (Ed.), *The translation studies reader* (pp. 113-118). Routledge.

Koller, W. (1992). *Introduction to translation science* (Einführung in die bersetzungswissenschaft). Quelle and Meyer.

Köse, S. (2011). The effect of form and meaning focused translation to [sic] the language skill levels of EST students. *Kastamonu Education Journal, 19*(2), 475-488. http://www.kefdergi.com/pdf/19_2/19_2_11.pdf

Lawendowski, B. P. (1978). On semiotic aspects of translation. In T. A. Sebeok (Ed.), *Sight,*

sound and sense (pp. 264-282). Indian University Press.

Leonardi, V. (2010). *The role of pedagogical translation in second language acquisition: From theory to practice*. Peter Lang.

Levý, J. (1967). Translation as a decision process. In *To honor Roman Jakobson: Essays on the occasion of his seventieth birthday* (Vol. 2, pp 1171-1182). Mouton.

Lê, H. T. (2017). Về cơ sở lý luận đào tạo biên phiên dịch ở Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu nước ngoài*, *33*(2), 105-117. https://doi.org/10.25073/2525-2445/vnufs.4145

Mounin, G. (1963). *Les problèmes théoriques de la traduction*. Gallimard.

Newmark, P. (1988a). *Approaches to translation*. Prentice Hall International.

Newmark, P. (1988b). *A textbook on translation*. Prentice Hall International.

Nida, E. (2004). Principle of correspondence. In L. Venuti (Ed.), *The translation studies reader* (pp. 126-140). Routledge.

Nord, C. (1991). *Text analysis in translation.* Rodopi. (Original work published 1988)

Nord, C. (2007). The phatic function in translation: Metacommunication as a case in point. *Belgian Journal of Linguistics*, *21*(1), 71-184.

Prince, P. (1996). Second language vocabulary learning: The role of context versus translations as a function of proficiency. *The Modern Language Journal*, *80*(4), 478-493.

Pym, A. (2016). Translating between languages. In K. Allan (Ed.), *The Routledge handbook of linguistics* (pp. 417-430). Routledge.

Reiss, K. (2000). *Translation criticism: The potentials and limitations. Categories and criteria for translation quality assessment* (E. F. Rhodes, Trans.). Routledge. (Original work published 1971)

Reiss, K., & Vermeer, H. J. (2014). *Towards a general theory of translational action* (C. Nord, Trans.). Routledge. (Original work published 1984)

Sager, J. C. (1994). *Language engineering and translation: Consequences of automation*. Benjamins.

Snell-Hornby, M. (1988). *Translation studies: An integrated approach*. Benjamins.

Takimoto, M., & Hashimoto, H. (2010). An 'eye-opening' learning experience: Language learning through interpreting and translation. *Electronic Journal of Foreign Language Teaching*, *7*(1), 86-95. http://eflt.nus.edu.sg/v7n12010/takimoto.pdf

Takimoto, M., & Hashimoto, H. (2011). Intercultural language learning through translation and interpreting: A study of advanced-level Japanese learners. *Babel*, *45*(2/3), 1-11.

Venuti, L. (2004). *The translation studies reader*. Routledge.

Vermeer, H. J. (2004). Skopos and commission in translational action (A. Chesterman, Trans.). In L. Venuti (Ed.), *The translation studies reader* (pp. 227-238). Routledge. (Original work published 1978)

SOME BASIC FUNCTIONS OF TRANSLATION

Nguyen Minh Chinh

Faculty of Vietnamese Studies and Language, VNU University of Social Sciences and Humanities
Tran Dai Nghia, Bach Khoa, Hai Ba Trung, Ha Noi, Vietnam

Abstract: Translation is to transfer a message from one language to another. Therefore, translation always implies the functions of the language. In addition to the functions of language such as communication, conveying messages, and so on, translation also has educational and social functions. This article will introduce and analyze the functions that we think are the most prominent features of translation. The analysis of the basic functions of translation shows that translation is not only to transfer a message from one language to another, but it also plays an important role in foreign language teaching/ learning as well as in the development of language, culture, society, history, science, and so on.

Keywords: translation, functions of translation